

Số: 30/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – LÂM ĐỒNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2025/TLST-VDS ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 2000
Địa chỉ: Thôn D, xã H, tỉnh Lâm Đồng
Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001
Địa chỉ: Thôn L, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị H tự nguyện tìm hiểu đi tới hôn nhân. Cả hai đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H (nay là xã H, tỉnh Lâm Đồng) vào ngày 11/10/2023. Cuộc sống hôn nhân vợ chồng hạnh phúc được một thời gian nhưng sau đó lại xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Cuộc sống hôn nhân căng thẳng không có hạnh phúc, đã hòa giải nhiều lần nhưng không thể hàn gắn. Nay anh T và chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn với nhau.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa anh T và chị H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp thuận là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Quang A, sinh ngày 19/12/2024. Sau khi ly hôn, anh T và chị H thống nhất giao con chung cho chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hồng. Anh T và chị H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Anh T được quyền thăm nom con chung.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí sơ thẩm: Anh T và chị H thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Nguyễn Quang A, sinh ngày 19/12/2024. Anh T chưa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Hồng.

Anh T, chị H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Anh T được quyền thăm nom con chung.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị H, mỗi người thỏa thuận chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002998 ngày 08/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Anh T và chị H đã nộp đủ lệ phí Tòa án nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12- Lâm Đồng;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- THADS tỉnh Lâm Đồng
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Hôn